

Số: 09/2019/QĐST-HNGĐ

Hồng Bàng, ngày 25 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 01/2019/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh NVT; địa chỉ: Số 230 đường A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Chị DTNH; địa chỉ: Số 230 đường A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào các điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2019;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh NVT và chị DTNH.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Anh NVT và chị DTNH thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Anh NVT và chị DTNH thống nhất giao cho anh NVT trực tiếp nuôi dưỡng cháu D, sinh ngày 29 tháng 4 năm 2003 và chị DTNH trực tiếp nuôi dưỡng cháu E, sinh ngày 10 tháng 01 năm 2010 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Anh NVT và chị

DTNH tự thỏa thuận và đều không yêu cầu Tòa án giải quyết về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản: Hai bên tự thỏa thuận và đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về các vấn đề khác: Không có yêu cầu giải quyết.

2. Về án phí: Anh NVT tự nguyện nộp 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo Biên lai thu số AA/2014/0008464 ngày 02 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng, nên trả lại cho anh NVT số tiền là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.Hải Phòng;
- VKSND TP.Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- Đương sự;
- UBND phường F, quận G, TP.Hải Phòng (ĐKKH ngày 29-4-2002);
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

THẨM PHÁN

Vũ Ngọc Sinh